

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG NGỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HS-ST
Ngày: 13-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nông Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Tấn Dũng.

Ông Lê Hùng Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tường, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2021/HSST-QĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

C, sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ và bà N; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; tiền sự: 01 lần, (theo Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 74/QĐ-XPHC ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Trưởng Công an xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, phạt tiền 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc trái phép (đá gà) được thua bằng tiền, đã nộp phạt ngày 09 tháng 7 năm 2021); tạm giữ, tạm giam: Không; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ E, sinh năm 1973; vắng mặt.

2/ X, sinh năm 1982; vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng: D, Tr, K, N1 (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 50 phút ngày 13/7/2021, Công an xã T nhận được tin báo tại ấp H, xã T, huyện H, có một tụ điểm đánh bạc ăn thua bằng tiền, nên kiểm tra thì phát hiện có 01 tụ điểm đánh bạc diễn ra dưới hình thức lặc tài xỉu. Tại thời điểm kiểm tra, Công an xã T phát hiện có 04 đối tượng tham gia gồm: C, E, X, D, nên lập biên bản sự việc. Sau đó Công an xã T đã chuyển hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng của vụ án:

- 03 (ba) cục xí ngầu, đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái đĩa bằng sứ, màu trắng, đã qua sử dụng.
- 01 (một) nắp nhựa màu đỏ, bên ngoài có quần băng keo màu trắng, đã qua sử dụng.
- 08 (tám) cái ghế nhựa màu xanh, đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái bàn nhựa màu xanh, đã qua sử dụng.
- Tiền Việt Nam: 65.000 đồng gồm: 55.000 đồng thu trên chiếu bạc và 10.000 đồng E giao nộp.

Quá trình điều tra, C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội cụ thể đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền dưới hình thức lặc tài xỉu và vào ngày 08/7/2021, C bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hiệu xử phạt hành chính. Lời khai của C phù hợp lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 64/CT-VKSHN ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ lời khai của bị cáo, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội đánh bạc. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông nội là người có công cách mạng.

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo C từ 03 tháng đến 05 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh nên không đề cập đến.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) cục xí ngầu; 01 (một) cái đĩa bằng sứ, màu trắng; 01 (một) nắp nhựa màu đỏ, bên ngoài có quần bằng keo màu trắng, đã qua sử dụng là công cụ sử dụng vào mục đích phạm tội; Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 65.000 đồng gồm tiền: 55.000 đồng tiền thu trên chiếu bạc, 10.000 đồng tiền E giao nộp tiền do là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc; Đối với 08 (tám) cái ghế nhựa màu xanh và 01 (một) cái bàn nhựa màu xanh đã qua sử dụng là tài sản của chị Tr không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị Tr vào ngày 23 tháng 9 năm 2021.

Đối với X, E là những người tham gia đánh bạc cùng C nhưng không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo quy định của pháp luật.

Đối với các anh D, K, N1, chị Tr không tham gia đánh bạc nên không đề cập đến trong vụ án.

Trong quá trình tham gia đánh bạc, X dùng 200.000 đồng tham gia, thua còn lại 80.000 đồng nhưng chưa giao nộp nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc X giao nộp số tiền trên để tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với cáo trạng truy tố và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung của cáo trạng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và được chứng minh bởi các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án được đánh giá tại phiên tòa hôm nay như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai...

[3] Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, xuất phát từ động cơ muốn đánh bạc với nhau bằng tiền nhằm mục đích thu lợi bất chính mà bị cáo dễ dàng dẫn đến con đường phạm tội trong khi bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, nên đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo phạm tội đánh bạc. Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội “Đánh bạc” được quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự, như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hiện nay tệ nạn cờ bạc xảy ra ngày càng phổ biến, phức tạp với thủ đoạn hết sức tinh vi, hậu quả từ việc đánh bạc làm ảnh hưởng đến đời sống hạnh phúc gia đình

của người tham gia đánh bạc, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến những vi phạm pháp luật khác. Đảng và Nhà nước ta đang ra sức đấu tranh phòng chống, đẩy lùi tệ nạn xã hội này góp phần vào công cuộc xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, nên phải được xử lý để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Xét tính chất, mức độ, ý thức và hậu quả phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện răn đe, giáo dục, giúp bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo, cho nên không chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, có ông nội tên Nguyễn Văn Tẹt là người có công cách mạng, cho nên thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp làm thuê, điều kiện kinh tế thu nhập không ổn định, số tiền đánh bạc không lớn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Đề nghị Kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

[11] Các vấn đề khác cáo trạng không đề cập là phù hợp nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo C phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo C 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

4. Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

4.1. Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) cục xì ngầu; 01 (một) cái đĩa bằng sứ, màu trắng; 01 (một) nắp nhựa màu đỏ, bên ngoài có quần băng keo màu trắng. Những vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20 tháng 10 năm 2021.

4.2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền 65.000 đồng (sáu mươi lăm nghìn đồng). Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên lai thu tiền số: 0002303 ngày 20 tháng 10 năm 2021.

4.3. Buộc X nộp số tiền 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo C chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/12/2021). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt

tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hồng Ngự;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Nông Phú